

CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẮP VÀ VLXD ĐỒNG THÁP

Số: 21./TTr-BMC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023
và chủ trương, định hướng thực hiện năm 2024 của HĐQT Công ty

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty Cổ phần Xây lắp và VLXD Đồng Tháp

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp ban hành ngày 29/9/2023;

Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 25/NQ-HĐQT ngày 25/6/2024 về việc thống nhất thông qua các nội dung làm cơ sở trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Nay, kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua nội dung Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và chủ trương, định hướng thực hiện năm 2024 của HĐQT Công ty./. (đính kèm Báo cáo)

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Võ Đình Quốc Huy

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2024

Kính thưa Quý cổ đông!

Thay mặt Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Xây lắp và VLXD Đồng Tháp (Công ty), tôi xin trân trọng gửi lời chào thân ái đến Quý cổ đông có mặt tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên hôm nay.

Nhằm tổng kết lại quá trình thực hiện năm 2023 và đề ra phương hướng hoạt động năm 2024. Nay, HĐQT xin báo cáo một số nội dung chủ yếu như sau:

I. Khái quát chung Công ty

1. Ngành nghề kinh doanh: (Chi tiết đính kèm)

Ngành nghề hoạt động của Công ty được thực hiện theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1400101396, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 09/7/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 9 vào ngày 22/4/2024.

2. Cơ cấu vốn điều lệ và Cổ đông:

a- Vốn điều lệ tại thời điểm tổ chức ĐHĐCĐ thành lập ngày 29/10/2016:

Tổng vốn điều lệ 386 tỷ đồng, tương ứng với 38.600.000 cổ phần, đến nay vẫn không thay đổi. Trong đó gồm:

- Tỷ lệ cổ phần Nhà nước nắm giữ chi phối chiếm 92,50% vốn điều lệ.
- Tỷ lệ cổ phần bán ưu đãi cho người lao động chiếm 2,37% vốn điều lệ.
- Tỷ lệ cổ phần bán đấu giá công khai lần đầu chiếm 5,13% vốn điều lệ.

b- Vốn điều lệ và Cổ đông hiện hữu tại thời điểm chốt danh sách tham dự Đại hội ngày 29/5/2024:

ST T	DANH SÁCH CỔ ĐÔNG	Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ cổ phần do CĐ nắm giữ (%)	Số lượng cổ phần do CĐ nắm giữ (cổ phần)	Số lượng cổ phần được chia cổ tức (cổ phần)
1	2	3	4	5	6
I	Tổng vốn Điều lệ	386.000.000.000	100,00	38.600.000	38.595.400
1	Cổ đông là Nhà nước (UBND tỉnh ĐT)	196.860.000.000	51,00	19.686.000	19.686.000

2	Cổ phiếu quỹ của Công ty	46.000.000	0,01	4.600	0
3	Cổ đông khác	189.094.000.000	48,99	18.909.400	18.909.400
3.1	05 Tổ chức trong nước	23.517.000.000	6,09	2.351.700	2.351.700
3.2	0 Tổ chức nước ngoài	-	0,00	-	-
3.3	728 Cá nhân là người trong nước	165.517.000.000	42,88	16.551.700	16.551.700
3.4	02 Cá nhân là người nước ngoài	60.000.000	0,02	6.000	6.000

Tổng số cổ đông tại danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) chốt ngày 29/5/2024 để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên là 736 cổ đông, sở hữu 38.595.400 cổ phần (bao gồm 06 tổ chức và 730 cá nhân).

3. Cơ cấu tổ chức tính đến 31/12/2023

3.1- Người đại diện quản lý phần vốn Nhà nước tại Công ty:

Hiện có 03 nhân sự làm đại diện phần vốn Nhà nước, nắm giữ 19.686.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 51% vốn điều lệ. Các nhân sự làm đại diện phần vốn Nhà nước theo Quyết định số 285/QĐ-UBND-TCCB ngày 20/12/2021 và Công văn số 01/UBND-TCCB ngày 12/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp gồm:

- Ông: Võ Đình Quốc Huy - Đại diện 29,04% vốn Nhà Nước.
- Ông Nguyễn Hữu Phước - Đại diện 11,22% vốn Nhà Nước. Ông Phước thôi làm đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty từ ngày 29/09/2023 do đến tuổi nghỉ hưu.
- Ông: Nguyễn Hoàng Anh - Đại diện 11,22% vốn Nhà Nước kể từ ngày 12/01/2024.
- Bà : Trần Thị Thúy Hằng - Đại diện 10,71% vốn Nhà Nước.

3.2- Người đại diện theo pháp luật của Công ty:

Hiện nay, Người đại diện theo pháp luật của Công ty là ông Nguyễn Hoàng Anh – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty.

3.3- Hội đồng quản trị Công ty:

Cơ cấu gồm 05 nhân sự. Hiện nay, vì lý do cá nhân cho nên có 01 thành viên đã xin từ nhiệm.

3.4- Ban Kiểm soát Công ty:

Cơ cấu gồm 03 nhân sự. Hiện nay, có 01 thành viên đã xin từ nhiệm vì lý do cá nhân. Vì vậy, tại Đại hội lần này cổ đông chúng ta sẽ tiến hành bầu cử bổ sung 01 thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026 do Công ty đề cử.

3.5- Ban Tổng Giám đốc Công ty:

Hiện nay cơ cấu 03 nhân sự gồm Tổng Giám đốc và 02 Phó Tổng Giám đốc.

3.6- Các phòng, ban trực thuộc Công ty:

Tổng số có 06 phòng chức năng nghiệp vụ gồm phòng TCHC - Quản trị, phòng Kế toán, phòng Kinh doanh, phòng Quản lý khai thác cát, phòng KSNB và Pháp chế, phòng Đầu tư phát triển và 01 Ban Quản lý khu công nghiệp. Trong đó, phòng Kinh doanh có các Cửa hàng kinh doanh VLXD.

3.7- Các đơn vị trực thuộc Công ty:

Tính đến nay hiện có 03 Chi nhánh trực thuộc Công ty gồm Chi nhánh Xí nghiệp Đầu tư và Xây dựng, Chi nhánh Nhà máy Bê tông, Chi nhánh Trung tâm Thử nghiệm và Kiểm định chất lượng xây dựng.

3.8- Công ty con:

a) Công ty Cổ phần Tư vấn thiết kế Xây dựng BMC - Đồng Tháp:

- Đơn vị chính thức hoạt động ngày 01/01/2009. Vốn Điều lệ 4 tỷ đồng, Công ty nắm giữ 67,93%.

- Công ty cử 02 nhân sự đại diện. Trong đó, 01 nhân sự đại diện 80% vốn, hiện là Chủ tịch HĐQT; 01 nhân sự làm đại diện 20% vốn, hiện là thành viên HĐQT. Chức danh trưởng Ban Kiểm soát do Công ty cử người tham gia.

b) Công ty Cổ phần Vận tải BMC Đồng Tháp:

- Đơn vị chính thức hoạt động ngày 01/7/2008. Vốn Điều lệ 18 tỷ đồng, Công ty nắm giữ 51%.

- Công ty cử 02 nhân sự đại diện. Trong đó, 01 nhân sự đại diện 80% vốn, hiện là Chủ tịch HĐQT; 01 nhân sự làm đại diện 20% vốn, hiện là thành viên HĐQT kiêm Giám đốc. Chức danh trưởng Ban Kiểm soát do Công ty cử người tham gia.

3.9- Lao động tại Công ty:

Tổng số lao động tính đến 31/12/2023 có 414 người bao gồm 07 Viên chức quản lý và 407 người lao động bao gồm 41 lao động nữ. Trong đó, có 116 trình độ từ đại học trở lên, 47 cao đẳng và trung học, 167 sơ cấp và công nhân kỹ thuật, 84 lao động phổ thông.

3.10- Tổ chức Đảng, Đoàn thể:

Toàn Công ty có 127 Đảng viên và đang sinh hoạt tại 11 Chi bộ. Có 07 Công đoàn bộ phận với 388 Công đoàn viên. Chi đoàn cơ sở có 21 Đoàn viên.

II. Tóm tắt tình hình thực hiện năm 2023

1. Kết quả hoạt động SXKD và phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN:

1.1- Kết quả hoạt động SXKD năm 2023 đã được kiểm toán:

STT	CHỈ TIÊU CƠ BẢN	THỰC HIỆN (đồng)	Tỷ lệ đạt so với kế hoạch
1	2	3	4
1	Tổng Doanh thu	474.531.929.088	63,27%
2	Tổng Chi phí	421.481.982.552	
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	53.049.946.536	39,30%



4	Thuế TNDN	11.444.107.940	
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN để lại phân phối các quỹ và chia cổ tức	41.605.838.596	38,52%

1.2- Phương án phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chi cổ tức năm 2023:

STT	PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN SAU THUẾ TNDN	ĐVT	SỐ TIỀN
1	2	3	4
	Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	41.605.838.596
1	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển (<i>trích 30% lợi nhuận sau thuế TNDN</i>)	Đồng	12.481.751.579
2	Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	4.764.956.250
a	Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động (<i>trích 10,868% lợi nhuận sau thuế TNDN</i>)	Đồng	4.521.956.250
b	Trích lập Quỹ khen thưởng cho Viên chức quản lý (<i>tính bằng 01 tháng lương của VCQL theo kết quả thực hiện do không đạt chỉ tiêu kế hoạch, tương đương 0,584% lợi nhuận sau thuế TNDN</i>)	Đồng	243.000.000
3	Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị, Thư ký HĐQT Công ty (<i>tính theo số thực chi, tương đương 0,46% lợi nhuận sau thuế TNDN</i>)	Đồng	191.455.000
4	Chia cổ tức cho các cổ đông (<i>trích 58,09% lợi nhuận sau thuế TNDN, tương đương 6,26% trên vốn điều lệ được chia cổ tức</i>)	Đồng	24.167.675.767

* Tỷ lệ cổ tức được chia theo kết quả phân phối nêu trên thấp hơn so với kế hoạch chia cổ tức năm 2023 là 7,24% do không đạt chỉ tiêu kế hoạch.

Do không thể cân đối nguồn vốn, Công ty xin được giữ lại cổ tức chia cho cổ đông năm 2023. Khi có điều kiện, Công ty sẽ giải quyết ngay cho cổ đông.

2. Những thuận lợi, khó khăn hạn chế trong năm 2023:

2.1- Những thuận lợi cơ bản:

- Công ty luôn được Tỉnh Ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp và các cấp các ngành trong Tỉnh quan tâm, hỗ trợ, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Công ty.

- Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với nhiệm vụ được Tỉnh giao cho.

- Tập thể Ban Lãnh đạo Công ty, tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên luôn có sự phối hợp tốt trong mọi hoạt động. Toàn Công ty luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật, Điều lệ và các quy định khác có liên quan.

- Người lao động luôn nêu cao ý thức trách nhiệm và luôn nhiệt tình trong công tác.

- Có được sự đồng thuận rất cao của các cổ đông và nhóm cổ đông lớn trong mọi vấn đề có liên quan.

2.2- Những khó khăn, hạn chế cơ bản:

Về hoạt động SXKD, trong năm qua mặc dù luôn được các cấp các ngành quan tâm và hỗ trợ, mặc dù Ban Lãnh đạo và tập thể người lao động luôn phấn đấu hết sức mình trong mọi hoạt động, nhưng vì gặp quá nhiều khó khăn ngoài tầm kiểm soát cho nên hiệu quả mang lại không đạt như kỳ vọng đặt ra từ đầu năm. Trong đó, khó khăn khách quan chủ yếu là do đã chịu tác động bất lợi bởi khó khăn chung của nền kinh tế như nhiều tổ chức kinh tế khác đã chịu ảnh hưởng và khó khăn do tính đặc thù đối với lĩnh vực của Công ty, cụ thể là lĩnh vực khai thác cát cho nên đã giảm sản lượng được phép khai thác đáng kể so với các năm trước. Cũng như các tổ chức kinh tế khác, khi lĩnh vực chủ lực giảm đi hiệu quả thì kéo theo hiệu quả toàn Công ty sẽ giảm đi.

Về lĩnh vực đầu tư các dự án: Tính đến nay, Công ty đã đầu tư vào 02 dự án tương đương 866,755 tỷ đồng gồm cụm công nghiệp Tân Lập, huyện Châu Thành là 317,233 tỷ đồng và khu công nghiệp Tân Kiều, huyện Tháp Mười là 549.522 tỷ đồng bao gồm lãi vay. Do mọi lĩnh vực đều giảm doanh thu và lợi nhuận cho nên đây cũng là áp lực rất lớn đối với Công ty.

Xuất phát từ diễn biến về hoạt động SXKD và đầu tư như vừa nêu trên cho nên Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty và Ban Lãnh đạo Công ty đã kịp thời và nhiều lần báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp kèm theo những kiến nghị cụ thể để xin ý kiến chỉ đạo của cấp thẩm quyền nhằm giúp Công ty tháo gỡ.

III. Tình hình hoạt động của HĐQT

1. Về thực hiện chủ trương, chính sách pháp luật:

Trong năm 2023, Người đại diện phần vốn Nhà nước, đồng thời là thành viên HĐQT Công ty luôn tuân thủ tốt chính sách pháp luật, chấp hành tốt chủ trương chỉ đạo của cấp thẩm quyền, thực hiện tốt những hướng dẫn, yêu cầu của các Sở ngành trong tỉnh và các quy định khác có liên quan. Theo đó, kịp thời và không ngừng triển khai rộng rãi trong toàn Công ty để biết thực hiện.

Tổ chức hoạt động SXKD đúng ngành nghề cho phép.

Thực hiện tốt chế độ báo cáo theo quy định.

Mọi định hướng, chủ trương chỉ đạo và các văn bản ban hành áp dụng nội bộ đều được toàn Công ty nghiêm túc thực hiện.

2. Về công tác quản lý và chỉ đạo thực hiện chiến lược:

Luôn bám sát mọi diễn biến, đi sâu nghiên cứu về nhiều mặt để tìm cơ hội, phát huy thế mạnh, áp dụng nhiều giải pháp để khắc phục những bất cập và kịp thời chỉ đạo giải quyết phù hợp các vấn đề có liên quan.

Tổ chức quản lý chặt chẽ về mọi mặt, thận trọng trong mọi chi tiêu, thực hiện tốt công tác kiểm tra giám sát nhằm bảo toàn tốt đồng vốn và tránh phát sinh những sai sót trọng yếu.

14
 ĐỒNG
 PH
 LẬP
 U XÂY
 NG TH
 ĐỒNG

Luôn đặc biệt quan tâm và chỉ đạo xúc tiến công tác đầu tư các khu, cụm công nghiệp theo chủ trương của Tỉnh.

Chủ động chỉ đạo và phối hợp đồng bộ với Ban điều hành trong tổ chức hoạt động SXKD, đầu tư và quan hệ đối ngoại nhằm mang lại nhiều điểm tích cực cho Công ty.

3. Về các mặt khác:

Tổ chức tốt hoạt động khai thác và tham gia quản lý tốt nguồn tài nguyên trong Tỉnh.

Nhiều vấn đề có liên quan khác như công tác tổ chức, quản lý vốn, tài sản, công nợ, đầu tư, nghĩa vụ nộp NSNN, phòng ngừa rủi ro, thực hiện quyền lợi người lao động và cổ đông, xây dựng và ban hành các Quy định đều được HĐQT quan tâm và kịp thời chỉ đạo Công ty thực hiện.

4. Tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT:

Ngày 27/6/2023, Công ty đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 để tổng kết quá trình thực hiện năm 2022 và định hướng kế hoạch thực hiện năm 2023.

Ngày 29/9/2023, Công ty đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ bất thường để thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2026 là Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty nghỉ hưu theo luật định, sửa đổi bổ sung Điều lệ về Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong thời gian khuyết chức danh Tổng Giám đốc...

Trong năm 2023 HĐQT Công ty đã ban hành 20 Nghị quyết. Nội dung Nghị quyết được ban hành đúng theo thẩm quyền của HĐQT và được toàn Công ty nghiêm túc thực hiện.

Người đại diện phần vốn Nhà nước, HĐQT thực hiện tốt về việc trình Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp để xin chủ trương và xin ý kiến chỉ đạo đối với các nội dung quan trọng trước khi thông qua cuộc họp HĐQT và ĐHĐCĐ.

Tất cả Nghị quyết của HĐQT và Nghị quyết ĐHĐCĐ đã được Ban Kiểm soát Công ty tập hợp theo dõi, kiểm tra, giám sát và đánh giá cao về tính pháp lý các văn bản, cũng như đánh giá cao hiệu quả thực hiện tại Công ty.

5. Về đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty và các thành viên:

Các thành viên HĐQT luôn trung thực, khách quan, công khai và minh bạch trong công tác tổ chức quản lý, chỉ đạo và giải quyết sự việc đúng theo thẩm quyền. Luôn đoàn kết, bình đẳng và được tôn trọng trong việc thực hiện quyền ý kiến và quyền biểu quyết.

Các vấn đề có liên quan đến Công ty đều được HĐQT bảo vệ quyền lợi một cách thiết thực và phù hợp với quy định pháp luật.

IV. Đánh giá hoạt động Ban điều hành năm 2023

1. Về thực hiện các quy định:

Trong mọi hoạt động theo chức năng nhiệm vụ được giao, các thành viên Ban điều hành đều chấp hành tốt quy định pháp luật và chủ trương chỉ đạo của cấp thẩm quyền trong Tỉnh; nghiêm túc thực hiện tốt Điều lệ, Nghị quyết HĐQT, Nghị quyết ĐHĐCĐ và các quy định, quy chế khác của Công ty.

2. Về hoạt động:

Ban điều hành tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT mở rộng để báo cáo tình hình hoạt động, cập nhật những thông tin và trình ý kiến tham mưu hoặc đề xuất xin chủ trương giải quyết nhiều vấn đề có liên quan và lắng nghe những chỉ đạo của HĐQT để biết thực hiện.

Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc luôn năng động, đồng bộ và luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao trong công tác.

Tuy trong điều kiện vô cùng khó khăn và nhiều vướng mắc, nhưng hiệu quả mang lại như vừa nêu trên cho thấy Ban điều hành đã hết sức cố gắng trong năm qua.

V. Ghi nhận hoạt động Ban Kiểm soát năm 2023

Ban Kiểm soát làm việc độc lập đúng theo quy định pháp luật, Điều lệ và các quy định khác có liên quan.

Được mời tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và đã đóng góp nhiều nội dung hữu ích cho Công ty.

Tích cực tham gia cùng với HĐQT và Ban điều hành trong mọi hoạt động, có trách nhiệm và có những ý kiến hữu ích cho Công ty. Thực hiện tốt vai trò kiểm tra, kiểm soát và trong tiếp xúc giải đáp nhiều nội dung khi các cổ đông có yêu cầu.

VI. Một số thông tin khác

1. Giao dịch cổ phiếu, chứng khoán:

Về giao dịch cổ phiếu, chứng khoán vẫn không thay đổi so với trước đây như sau:

- Công ty chính thức trở thành Công ty đại chúng trong tháng 02 năm 2017.
- Cổ phiếu của Công ty chính thức giao dịch trên thị trường chứng khoán UPCOM tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà nội (HNX) vào ngày 06/9/2017, mã chứng khoán BDT cho đến nay.

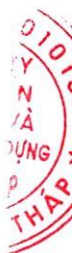
2. Đầu tư ra bên ngoài:

Số liệu chuyển tiếp từ trước năm 2016 chuyển sang. Công ty đang nắm giữ 77.170 cp với tổng giá trị đầu tư là 1.192.413.670 đồng tại Công ty Cổ phần Docimexco Đồng Tháp (tương đương 15.452 đồng/cp). Công ty đã trích dự phòng rủi ro do Doanh nghiệp này thua lỗ và hiện không còn hoạt động.

3. Sắp xếp lại hoạt động SXKD và lao động tại Công ty:

Nhằm điều chỉnh lại cho phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty cho nên Công ty đã xây dựng phương án sắp xếp lại hoạt động và lao động để thực hiện trong năm 2024. Nội dung này đã báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp và các Sở ngành liên quan trong tỉnh. Trong đó như:

- Xây dựng lại phương án hoạt động cho các đơn vị trực thuộc. Theo Phương án mới này, Công ty đã giao cho đơn vị được thực hiện và chịu trách nhiệm rộng hơn đối với một số công tác như: Giao cho đơn vị được chủ động hơn trong sắp xếp lại lao động và trong tổ chức sản xuất; được linh động hơn trong kinh doanh, quan hệ đối ngoại và tiếp cận thị trường; chủ động hơn trong quản lý và sử dụng nguồn tài chính. Hiện nay



phương án này đang áp dụng tại Chi nhánh Nhà máy Bê tông, Trung tâm Thử nghiệm, chuẩn bị áp dụng cho Chi nhánh Xí nghiệp đầu tư và Xây dựng và các đơn vị trực thuộc khác trong thời gian sớm nhất.

- Thành lập Phân xưởng Cơ khí sửa chữa trực thuộc phòng Quản lý khai thác cát để chuyên phục vụ công tác sửa chữa.

- Giải thể Xí nghiệp Xây dựng do hoạt động không hiệu quả.

- Chuyển loại hình hoạt động của Xí nghiệp Đầu tư và Kinh doanh nhà đất thành Chi nhánh Xí nghiệp đầu tư và Xây dựng. Trong đó, bao gồm ngành nghề hoạt động của Xí nghiệp Xây dựng đã giải thể.

- Sáp nhập một Cửa hàng kinh doanh và Chi nhánh Nhà máy Bê tông. Mục tiêu sáp nhập chủ yếu là để tập trung nguồn cung cấp vật liệu đầu vào, tránh nội bộ mua bán qua lại lẫn nhau và tăng cường thêm kênh tiếp thị, điểm bán hàng.

Theo kế hoạch về phương án sắp xếp lao động: Từ đầu năm 2024 đến nay đã giảm 73 lao động, trong đó có 53 lao động xin nghỉ việc theo nguyện vọng, kế hoạch từ nay đến cuối năm 2024 sẽ điều chỉnh giảm tiếp là 76 lao động ở các đơn vị SXKD và văn phòng Công ty.

VII. Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2024

1. Nhận định tình hình năm 2024:

Theo nhận định, cùng với những khó khăn do tính chất đặc thù tại Công ty mà cụ thể là lĩnh vực khai thác cát thì Công ty còn chịu ảnh hưởng bất lợi rất lớn bởi khó khăn chung của nền kinh tế, do đó phần lớn các lĩnh vực hoạt động của Công ty khó mà phát triển trong năm 2024. Vì vậy, việc xây dựng kế hoạch hoạt động SXKD năm 2024 chỉ với mong muốn được bảo toàn đồng vốn chủ. Nếu những khó khăn vướng mắc và kiến nghị của Công ty đến các cấp các ngành trong Tỉnh được hỗ trợ và tháo gỡ kịp thời thì mới hy vọng sẽ được ổn định hơn kể cả trong hoạt động SXKD, đầu tư và trong sử dụng vốn.

2. Kế hoạch hoạt động SXKD năm 2024:

- Tổng doanh thu : 245 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế Thu nhập doanh nghiệp : 13 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN để lại phân phối : 10,4 tỷ đồng

- Về phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN: Trích 29% Quỹ đầu tư phát triển; trích 15% Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động; chia cổ tức cho cổ đông 1,39% trên vốn điều lệ được chia cổ tức và trích lập các khoản khác phù hợp.

- Các khoản phải nộp NSNN: 40 tỷ đồng.

* HĐQT Công ty kính trình Đại hội nội dung báo cáo nêu trên. Tuy trong năm 2023, hiện tại và kể cả trong thời gian sắp tới Công ty chắc chắn sẽ còn gặp nhiều khó khăn vướng mắc, từ những khó khăn vướng mắc đó đã làm cho thực trạng về nội lực tài chính không còn được như vài năm trước đây. Nhưng với sự quan tâm chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp và của các cấp các ngành, cùng với quyết tâm cao độ của Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty, của tập thể Ban lãnh đạo Công ty và

người lao động cho nên hy vọng Công ty chúng ta sẽ bảo toàn được đồng vốn chủ trong năm 2024. Ngoài ra, Công ty còn rất cần được sự hợp tác về nhiều mặt của các cổ đông trong thời gian tới nhằm giúp Công ty bảo toàn được đồng vốn chủ trong năm 2024 trở thành hiện thực.

Một lần nữa, thay mặt HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty, xin kính chúc Quý cổ đông luôn mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công./.

Xin trân trọng kính chào!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Võ Đình Quốc Huy

CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẬP VÀ VLXD ĐỒNG THÁP

Số: 22./TTr-BMC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023
đã được kiểm toán và Kế hoạch SXKD năm 2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty Cổ phần Xây lắp và VLXD Đồng Tháp

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp ban hành ngày 29/9/2023;

Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 25/NQ-HĐQT ngày 25/6/2024 về việc thống nhất thông qua các nội dung làm cơ sở trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Nay, kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua nội dung Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 đã được kiểm toán và Kế hoạch SXKD năm 2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty./. (đính kèm Báo cáo)

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Võ Đình Quốc Huy

Số: 105/BC-BMC

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023,
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2024

Kính gửi: Quý cổ đông

Căn cứ Quyết định số 880/QĐ-UBND-HC ngày 01/08/2016 của UBND tỉnh Đồng Tháp về phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH một thành viên Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp thành Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp;

Căn cứ quyền hạn, trách nhiệm, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty được nêu tại Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp;

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh đã đạt được trong năm 2023, nhận định tình hình thực tế về kinh tế thị trường, định hướng phát triển và khả năng thực hiện trong thời gian tới. Nay, Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2024 bao gồm các nội dung như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

1. Khái quát chung:

Năm 2023 là một năm khó khăn chung cho nền kinh tế thế giới với sự giảm sút cả tăng trưởng GDP, thương mại và đầu tư toàn cầu; trong khi nợ xấu tăng và lạm phát vẫn duy trì ở mức cao, gắn với những diễn biến căng thẳng của các xung đột chính trị và phân mảnh công nghệ; tình trạng thời tiết cực đoan diễn ra ở nhiều nơi, hạn hán kéo dài trên phạm vi rộng, bão lũ, thiên tai ở các quốc gia làm cho sản xuất và tiêu dùng mất cân đối.

Trong nước ta, kinh tế Việt Nam tiếp tục xu hướng phục hồi, vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, các cân đối lớn được bảo đảm, đạt được nhiều kết

quả quan trọng trên các lĩnh vực và tiếp tục là điểm sáng về kinh tế trong khu vực và trên thế giới, chỉ số giá tiêu dùng bình quân cả năm tăng 3,25%, tăng trưởng GDP đạt 5,05%.

Đối với tỉnh Đồng Tháp, mặc dù triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh bất lợi của thị trường, giá cả vật tư, nguyên liệu tăng cao, nhưng với sự chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, UBND Tỉnh, các Sở, Ban, Ngành nên nền kinh tế - xã hội của Đồng Tháp tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, GRDP ước tăng 5,66%, quy mô kinh tế đứng thứ 6 khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long, thứ 29 trên cả nước. Đồng Tháp đứng thứ 5 về chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI và đứng thứ 2 khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

2. Khái quát tình hình hoạt động SXKD của Công ty năm 2023:

a. Nhận xét đánh giá:

Trong hoàn cảnh khó khăn có nhiều biến động của nền kinh tế, Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty cùng với toàn thể người lao động đã tập trung nghiên cứu đưa ra các phương án quản lý điều hành doanh nghiệp, qua đó tuy đã vượt qua rất nhiều khó khăn và gặp những bất lợi nhất định nên không hoàn thành nhiệm vụ được giao năm 2023 nhưng cũng đóng góp không nhỏ vào sự phát triển kinh tế chung của Tỉnh nhà, tăng tích lũy đáng kể về cho Ngân sách Nhà nước và vốn chủ sở hữu hiện có tại Doanh nghiệp, ổn định cuộc sống, thu nhập cho người lao động thường xuyên và mang lại nhiều điểm tích cực khác trong suốt thời gian qua.

Các hoạt động SXKD của Công ty từng bước đã được ổn định, các lĩnh vực sản xuất và kinh doanh sản phẩm hiện nay của Công ty có mang lại hiệu quả, các sản phẩm như cát đá các loại, bê tông tươi, bê tông nhựa nóng, cống bê tông ly tâm, bất động sản ... đã có uy tín và thương hiệu trên thị trường. Tuy nhiên, vẫn có một số lĩnh vực hoạt động chưa mang lại hiệu quả. Qua đó, ghi nhận có những thuận lợi và khó khăn thách thức cơ bản như sau:

- Thuận lợi:

Nhờ sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Đồng Tháp, các Sở, Ban, Ngành của Tỉnh trong công tác đổi mới và phát triển doanh nghiệp, luôn hỗ trợ, theo dõi, động viên khuyến khích Công ty ngày càng phát triển.

Công ty luôn chấp hành đúng Quy định Pháp luật trong mọi hoạt động kinh doanh và trong các mặt khác có liên quan. Luôn phát huy thế mạnh kể cả về năng lực, kinh nghiệm và tài chính, quán triệt tốt chủ trương thực hành tiết kiệm nhằm tăng năng suất, hạ giá thành. Xây dựng và duy trì thường xuyên mối quan

hệ tốt với khách hàng, tạo cầu nối giữa nhà cung cấp và người tiêu dùng. Tình hình tài chính minh bạch, cân đối sử dụng tốt đồng vốn, không để xảy ra thất thoát tài sản. Sự đoàn kết, phối hợp tốt giữa các bộ phận cùng nhau phát triển.

Sự đoàn kết, tâm huyết trong điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc, tư tưởng chính trị của người lao động được giữ vững, nhiệt tình trong công tác, có nguồn thu nhập ổn định, được hưởng quyền lợi công bằng và đầy đủ mọi chế độ theo quy định.

- Khó khăn, thách thức:

Công tác đầu tư gặp vướng mắc về thủ tục kéo dài dẫn đến một số khu đất đấu giá, cụm công nghiệp chưa thể đưa vào khai thác, không mang lại doanh thu, lợi nhuận đã làm ảnh hưởng đến kết quả SXKD chung của Công ty.

Nguồn cát nhập về phục vụ SXKD trong lĩnh vực VLXD, bê tông là không có, nguồn cát nhập khẩu giá thành cao và ngày càng sẽ khan hiếm mà chưa có giải pháp thay thế. Trữ lượng được cấp phép khai thác hằng năm ngày càng giảm mạnh.

Thị trường kinh tế suy thoái, sự phát triển trong lĩnh vực xây dựng giảm, giá nhiên liệu, nguyên vật liệu thường xuyên biến động theo chiều hướng tăng làm ảnh hưởng đến giá thành đầu vào cũng như sự cạnh tranh về giá bán sản phẩm ở nhiều mặt hàng, cơ chế thanh toán, hoa hồng, ... từ các thành phần kinh tế khác nên các đơn vị phải linh hoạt trong việc hạ giá thành sản phẩm để cạnh tranh dẫn đến hiệu quả kinh doanh ở một số lĩnh vực, nhất là ở lĩnh vực kinh doanh VLXD, bê tông tươi, đấu thầu thi công... chưa đạt theo kỳ vọng.

Một số phương tiện, trang thiết bị đã cũ, lạc hậu, thường xuyên hư hỏng, ... công ty đã thực hiện công tác đầu tư mới phù hợp nhưng vẫn chưa đáp ứng đầy đủ, kịp thời với nhu cầu thực tiễn và tốc độ phát triển như hiện nay.

- Công tác nghiên cứu nhu cầu thị trường, bổ sung phát triển kinh doanh sản phẩm mới còn chậm, năng lực cạnh tranh với các thành phần kinh tế tư nhân kinh doanh cùng ngành nghề còn hạn chế.

b. Kết quả hoạt động SXKD thực hiện năm 2023:

(Phụ lục 1 kèm theo)

c. Công tác đầu tư hình thành tài sản cố định trong năm 2023:

(Phụ lục 2 kèm theo)

d. Đầu tư tài chính:

STT	TÊN TỔ CHỨC KINH TẾ	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ (Tr.đồng)	GHI CHÚ
I	Đầu tư vào Công ty con		
1	Công ty CP Vận tải BMC-ĐT	11.100	918.000 CP
2	Công ty CP Tư Vấn Thiết kế BMC	564,8	271.700 CP
II	Đầu tư dài hạn khác		
1	Công ty CP Docimexco	1.192,4	77.170 CP

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2024

1. Xác định ngành nghề:

a. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

- Khai thác cát; san lấp mặt bằng; mua bán vật liệu xây dựng, bê tông tươi, bê tông nhựa nóng, cống bê tông li tâm.

- Thi công xây dựng công trình giao thông, dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, công trình công cộng.

- Đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp.

- Kinh doanh bất động sản.

b. Ngành, nghề có liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính:

- Thử nghiệm cơ lý vật liệu xây dựng, kiểm định chất lượng xây dựng.

- Cơ khí sửa chữa.

2. Xác định mục tiêu chính:

- Tiếp tục phát huy, duy trì sự ổn định cần thiết đã có được từ nhiều năm nay của Công ty và đổi mới sáng tạo nhằm chiếm ưu thế trong cạnh tranh đối với thị trường trong tỉnh. Tiếp tục duy trì mối quan hệ tốt với khách hàng truyền thống và thu hút nguồn khách hàng mới bằng nhiều hình thức. Đưa vào kinh doanh thêm các sản phẩm như: gạch không nung, sắt thép các loại, xi măng, trang trí nội thất, ... và nghiên cứu mở rộng địa bàn hoạt động SXKD sang các tỉnh lân cận. Hoàn thành tốt kế hoạch SXKD được giao.

- Tiếp tục thực hiện tốt nhất các phương châm của Công ty bao gồm:

- + Đối với các lĩnh vực hoạt động: “Uy tín - Chất lượng - An toàn”.
- + Đối với người lao động: “Nhiệt tình - Năng động - Sáng tạo - Hiệu quả”.
- + Đối với khách hàng: “Đi cùng bạn trên bước đường an cư - lạc nghiệp”.

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2024:

(Phụ lục 3 kèm theo)

4. Kế hoạch đầu tư trang thiết bị dự kiến trong năm 2024:

(Phụ lục 4 kèm theo)

5. Kế hoạch triển khai đầu tư các dự án trong năm 2024:

(Phụ lục 5 kèm theo)

6. Giải pháp thực hiện:

Năm 2024 sẽ là năm gặp phải rất nhiều khó khăn, thách thức cho Công ty ở khắp các lĩnh vực kinh doanh, do đó tập trung thực hiện tốt một số giải pháp sau đây:

- Tập trung thực hiện có trọng tâm tái cấu trúc doanh nghiệp trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định để tạo thêm lòng tin cho người lao động; tập trung chỉ đạo sâu sát các đơn vị còn gặp nhiều khó khăn ... Tiếp tục nghiên cứu đầu tư, đổi mới phương tiện thiết bị phù hợp với nhu cầu với thực tế, mạnh dạn thanh lý các phương tiện, thiết bị đã lạc hậu không còn hiệu quả.

- Phối hợp cùng các Sở, Ban, Ngành có liên quan nhanh chóng tháo gỡ các vướng mắc về thủ tục còn kéo dài để sớm đưa các dự án vào khai thác phục vụ cho công tác SXKD trong những năm tiếp theo.

- Chủ động hơn trong việc tìm kiếm nhập nguồn cát nhập khẩu, đá các loại có giá thành phù hợp về phục vụ cho nhu cầu SXKD nhằm cạnh tranh với thị trường hiện nay. Với tiềm lực sẵn có về bến bãi, trang thiết bị sẽ thực hiện gia công cấp cát, đá, vận chuyển cho chủ đầu tư, thành phần kinh tế tư nhân và gia công khai thác mỏ cát sông cho các mỏ khai thác được giao theo cơ chế đặc thù nhằm mang lại doanh thu, lợi nhuận về cho Công ty.

- Tập trung trọng tâm vào việc nhanh chóng triển khai hoàn thành hạ tầng và tìm kiếm khách hàng cho thuê tại các cụm, khu công nghiệp; tìm hiểu và phát triển các dự án mới trong các lĩnh vực như: bất động sản, xây dựng, VLXD, ...

- Nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới ở nhiều lĩnh vực hoạt động để đưa vào SXKD nhằm đáp ứng tốt hơn cho nhu cầu thị trường. Nắm bắt thông tin kịp thời, lắng nghe ý kiến từ việc khảo sát thị trường, khách hàng, đối thủ cạnh

tranh. Tiếp tục giữ vững, đẩy mạnh phát triển các mặt hàng đang có lợi thế về uy tín như: vật liệu xây dựng các loại, bê tông tươi, bê tông nhựa nóng, ...

- Nâng cao năng lực đấu thầu. Tăng cường công tác kiểm tra và giám sát các công trình thi công, dự án đầu tư, khai thác, ... bảo đảm tuân thủ đúng Quy định của Pháp luật. Tập trung tổ chức thực hiện hoàn thành tốt các dự án, công trình thi công đang triển khai một cách nhanh chóng, đúng tiến độ và hiệu quả nhất nhằm thu hồi vốn để tiếp tục tái đầu tư, triển khai thực hiện các dự án mới.

- Công tác tổ chức sản xuất, kinh doanh cần có nhiều giải pháp, sáng kiến cải tiến nhằm nâng cao năng suất, nghiên cứu áp dụng khoa học công nghệ trong sản xuất; tiết kiệm tối đa các chi phí không cần thiết nhằm hạ giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Nghiên cứu áp dụng công nghệ, số hóa vào quản lý doanh nghiệp để cải thiện và tối ưu hóa quy trình làm việc, sản xuất, quản lý để giảm thiểu chi phí.

- Thực hiện các biện pháp tiết kiệm chi phí ở mọi khâu từ sản xuất, vận hành đến phân phối. Duy trì dòng tiền ổn định, giảm thiểu nợ xấu và nợ tồn đọng.

- Hợp tác với các tổ chức tài chính, tìm kiếm nguồn vốn từ các quỹ đầu tư, ngân hàng để hỗ trợ cho các dự án phát triển.

- Ban lãnh đạo Công ty chú trọng công tác đào tạo nguồn nhân lực, thường xuyên tổ chức, cử người lao động tham gia các lớp đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ, an toàn lao động nhằm thay đổi nhận thức và tầm nhìn, nâng cao khả năng chuyên môn, tạo tính chuyên nghiệp cho người lao động. Luôn khuyến khích, động viên và khen thưởng kịp thời cho những cá nhân hay tập thể có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Tiếp tục chăm lo đời sống cho người lao động một cách tốt nhất.

Trên đây là nội dung Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp xin thông qua Đại hội đồng cổ đông.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu hồ sơ Đại hội.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hoàng Anh

PHỤ LỤC 1
(Kèm theo Báo cáo số 05/BC-BMC ngày 25/6/2024)

Kết quả hoạt động SXKD thực hiện năm 2023: (được tính từ ngày 01/01/2023 đến 31/12/2023)

ĐVT: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU CƠ BẢN	KẾ HOẠCH NĂM 2023	THỰC HIỆN NĂM 2023	TỶ LỆ THỰC HIỆN
1	2	3	5	6
I	Kết quả SXKD năm 2023			
1	Tổng doanh thu	750.000	474.531,929	63,27%
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	135.000	53.049,947	39,30%
3	Thuế TNDN phải nộp	27.000	11.444,108	
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	108.000	41.605,839	38,52%
II	Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN	108.000	41.605,839	
1	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển (30% trên lợi nhuận sau thuế TNDN)	32.400	12.481,752	
2	Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi	16.950	4.764,956	
a	- Quỹ khen thưởng phúc lợi cho người lao động (10,87% trên lợi nhuận sau thuế TNDN)	16.200	4.521,956	
b	- Quỹ khen thưởng Viên chức quản lý Công ty	750	243	
3	Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị, Thư ký HĐQT Công ty	186	191,455	
4	Chia cổ tức cho các cổ đông (Trích 58,09% trên lợi nhuận sau thuế TNDN, tương đương 6,26% trên Vốn điều lệ được chia cổ tức)	52.104	24.167,676	
III	Nộp Ngân sách Nhà nước	185.000	178.127,034	
IV	Quỹ tiền lương	124.266	48.941	
1	Quỹ lương Viên chức quản lý	6.048	2.916	
2	Quỹ lương người lao động	118.218	46.025	

PHỤ LỤC 2
(Kèm theo Báo cáo số 103/BC-BMC ngày 25/6/2024)

Công tác đầu tư hình thành tài sản cố định trong năm 2023:

Đơn vị tính: đồng

STT	DANH MỤC ĐẦU TƯ	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ (đồng)	GHI CHÚ
1	Bờ kè neo đậu tàu thuyền	1.078.009.270	Cửa hàng Trần Quốc Toàn
2	Xe Ô tô tải (tự đổ) THACO 66H 02309	520.290.909	Cửa hàng Xẻo Vạt
3	Xe Ô tô tải (tự đổ) FORLAND THACO 66H 02332	333.543.636	Cửa hàng Xẻo Vạt
4	Máy đào bánh xích NEW HOLLAND	1.889.461.818	Cửa hàng Trần Quốc Toàn
5	Công, hàng rào, Nhà bảo vệ CCN Tân Lập	276.221.231	Cụm công nghiệp Tân Lập
6	Nâng cấp Hệ thống cát sàng rửa	83.624.663	Cửa hàng Trần Quốc Toàn
7	Hạ tầng kỹ thuật KCN TQT, HM: Xây dựng mới hòng cấp nước PCCC	253.605.555	Khu công nghiệp Trần Quốc Toàn
TỔNG GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ		4.434.757.082	
Bằng chữ: Bốn tỷ bốn trăm ba mươi bốn triệu bảy trăm năm mươi bảy ngàn không trăm tám mươi hai đồng			

PHỤ LỤC 3
(Kèm theo Báo cáo số 06/BC-BMC ngày 25/6/2024)

Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2024:

STT	CHỈ TIÊU CƠ BẢN	ĐVT	GIÁ TRỊ
I	Vốn điều lệ	Đồng	386.000.000.000
1	Vốn điều lệ được chia cổ tức	Đồng	385.954.000.000
2	Cổ phiếu quỹ của Công ty	Đồng	46.000.000
II	Kế hoạch hoạt động SXKD NĂM 2024		
1	Tổng doanh thu	Đồng	245.000.000.000
2	Tổng chi phí	Đồng	232.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Đồng	13.000.000.000
4	Thuế TNDN	Đồng	2.600.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	10.400.000.000
III	Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	10.400.000.000
1	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển (29% trên lợi nhuận sau thuế TNDN)	Đồng	3.016.000.000
2	Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	1.884.000.000
a	- Quỹ khen thưởng phúc lợi cho người lao động (15% trên lợi nhuận sau thuế TNDN)	Đồng	1.560.000.000
b	- Quỹ khen thưởng người quản lý Doanh nghiệp	Đồng	324.000.000
3	Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị, Thư ký HĐQT Công ty	Đồng	138.000.000
4	Chia cổ tức cho các cổ đông (Trích 51,56% trên lợi nhuận sau thuế TNDN, tương đương 1,39% trên Vốn điều lệ được chia cổ tức)	Đồng	5.362.000.000
IV	Nộp Ngân sách Nhà nước	Đồng	40.000.000.000
V	Quỹ tiền lương	Đồng	28.965.600.000
1	Quỹ lương người quản lý Doanh nghiệp	Đồng	2.592.000.000
2	Quỹ lương người lao động	Đồng	26.373.600.000

PHỤ LỤC 4
(Kèm theo Báo cáo số 05/BC-BMC ngày 25/6/2024)

Kế hoạch đầu tư trang thiết bị năm 2024:

STT	TÊN PHƯƠNG TIỆN - THIẾT BỊ	ĐVT	ĐẶC ĐIỂM - CHUNG LOẠI NHÀ SẢN XUẤT	SỐ LƯỢNG	CHI PHÍ DỰ KIẾN ĐẦU TƯ (đồng)
1	Máy nén 1 trục nở hông (nén mẫu xi măng, đất) (TT Thử Nghiệm)	máy	Trung Quốc	01	61.000.000
2	Xe bồn vận chuyển bê tông (NM Bê Tông)	Bộ	Thể tích bồn từ 8-10 m ³	01	1.500.000.000
3	Lắp đặt si-lô chứa xi măng (NM Bê Tông)	Bộ	Sức chứa 60-80 tấn (02 tại Xẻo Vạt, 01 tại TQT)	03	1.200.000.000
4	Cải tạo trạm bê tông tươi (NM Bê Tông)	Trạm	Nâng công suất từ 30 lên 60m ³ /h (Xẻo Vạt)	01	300.000.000
5	Vỏ khuôn công các loại (NM Bê Tông)	cái	Phi 400, 600, 800	05	650.000.000
6	Xe Phòng cháy chữa cháy chuyên dụng (Khu công nghiệp)	Bộ	Theo quy định hiện hành	01	2.000.000.000
Tổng cộng:					5.711.000.000

Bằng chữ: Năm tỷ bảy trăm mười một triệu đồng.

Nguồn vốn đầu tư: được trích từ Quỹ đầu tư phát triển và vốn huy động khác.

Trên cơ sở dự kiến kế hoạch đầu tư này, Công ty sẽ tính toán, phân bổ để thực hiện đầu tư trang thiết bị cho phù hợp.

PHỤ LỤC 5
(Kèm theo Báo cáo số 10/BC-BMC ngày 25/6/2024)



Kế hoạch triển khai đầu tư các dự án trong năm 2024:

STT	TÊN DỰ ÁN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VÀ NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ	ĐVT	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ	GHI CHÚ
1	Dự án Khu công nghiệp Tân Kiều, xã Tân Kiều, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. (Dự án triển khai từ 2019-2025 với tổng giá trị đầu tư là 1.410 tỷ đồng (trong đó vốn Công ty là 926 tỷ đồng))	Đồng	150.000.000.000	
2	Hàng rào KCN Trần Quốc Toản (Nguồn vốn đầu tư: được trích từ Quỹ đầu tư phát triển và vốn huy động khác)	Đồng	3.919.000.000	
3	Đầu tư sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng (Nguồn vốn đầu tư: được trích từ Quỹ đầu tư phát triển và vốn huy động khác)	Đồng	5.000.000.000	
TỔNG CỘNG		Đồng	158.919.000.000	
Bằng chữ: Một trăm năm mươi tám tỷ chín trăm mười chín triệu đồng				
Ghi chú: Trên cơ sở dự kiến kế hoạch đầu tư này, Công ty sẽ tính toán, phân bổ để thực hiện triển khai đầu tư phù hợp.				

CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẮP VÀ VLXD ĐỒNG THÁP
Số: 25./TTr-BMC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Đồng Tháp, ngày 25 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023
và phương hướng thực hiện năm 2024 của Ban Kiểm soát Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xây lắp và VLXD Đồng Tháp

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp ban hành ngày 29/9/2023;

Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 25/NQ-HĐQT ngày 25/6/2024 về việc thống nhất thông qua các nội dung làm cơ sở trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Nay, kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua nội dung Báo cáo hoạt động năm 2023 và phương hướng thực hiện năm 2024 của Ban Kiểm soát Công ty./ (đính kèm Báo cáo)

Trân trọng!

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Võ Đình Quốc Huy

Số: 10/BC-BKS

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 06 năm 2024



BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN NĂM 2024

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam.

Ban Kiểm soát Công ty xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và phương hướng thực hiện năm 2024 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Về nhân sự, thù lao và chi phí hoạt động

Ban Kiểm soát Công ty gồm có 3 người, bao gồm 01 Trưởng ban hoạt động chuyên trách và 02 thành viên không chuyên trách. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 27/06/2023 đã miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát Công ty đối với Bà Vũ Thị Thanh Thủy, đồng thời bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 đối với Bà Trần Huỳnh Tâm Minh.

Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát được thực hiện trong hạn mức đúng quy định, đảm bảo tính hiệu quả trong công tác kiểm tra, giám sát.

2. Về hoạt động của Ban Kiểm soát

2.1 Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát các hoạt động của Công ty như sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Kiểm tra giám sát việc chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ.

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tài chính riêng và hợp nhất quý, 6 tháng và cả năm 2023 của Công ty.

- Giám sát tình hình tài chính, hoạt động sản xuất kinh doanh và kế hoạch kinh doanh trong năm cũng như các khó khăn, thuận lợi trong hoạt động của Công ty; nêu lên một số ý kiến đóng góp, xây dựng đến Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty, góp phần đảm bảo cho hoạt động của Công ty được an toàn và hiệu quả.

- Giám sát việc thực thi công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật.

- Thực hiện các công việc chuyên môn khác theo quy định.

2.2 Các cuộc họp và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát:

Trong năm Ban Kiểm soát đã thực hiện được tất cả là 4 cuộc họp và được các thành viên Ban Kiểm soát tham dự họp 100%. Trong các báo cáo tình hình hoạt động định kỳ hàng quý, Ban Kiểm soát cũng nêu lên một số kiến nghị đến Hội đồng quản trị và Ban Điều hành Công ty về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty, thanh toán cổ tức cho cổ đông, khả năng thanh toán các khoản nợ vay đến hạn và các khoản phải trả liên quan...nhằm mục đích đóng góp xây dựng cho hoạt động chung của Công ty.

3. Về sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Cổ đông

Ban Kiểm soát nhận được sự phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ giám sát của mình từ phía các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong Công ty.

Ban Kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và tham gia ý kiến về các hoạt động của Công ty, các tài liệu trong các cuộc họp được cung cấp đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định và qua đó giúp Ban Kiểm soát có ý kiến kịp thời đến công tác quản lý điều hành của Công ty.

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đối với việc xem xét sổ sách kế toán, tài liệu khác hoặc yêu cầu kiểm tra liên quan đến hoạt động kinh doanh, quản lý, điều hành của Công ty.

4. Giao dịch giữa Công ty do Người quản lý của Công ty đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị với 02 Công ty con

- Công ty Cổ phần Vận tải BMC Đồng Tháp: Vốn điều lệ 18 tỷ đồng, Công ty nắm giữ 51%, tương đương 918.050 cổ phần. Trong năm 2023, Công ty đã bán hàng và cung cấp dịch vụ cho Công ty Cổ phần Vận tải BMC Đồng Tháp với số tiền: 2.721.487.150 đồng, đồng thời đã mua hàng và dịch vụ cung cấp với số tiền: 20.985.134.429 đồng; cổ tức được chia trong năm: 616.011.550 đồng.

- Công ty Cổ phần Tư vấn thiết kế Xây dựng BMC Đồng Tháp: Vốn điều lệ 4 tỷ đồng, Công ty nắm giữ 67,93%, tương đương 271.700 cổ phần. Trong năm 2023, Công ty đã mua hàng và dịch vụ cung cấp với số tiền: 754.569.361 đồng.

- Trong năm 2023, Công ty có chuyển nhượng bất động sản cho ông Âu Dương Bửu Xuyên – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty với tổng giá trị thực hiện: 4.225.984.127 đồng tại Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số công chứng 785 quyền số 01/2023TP/CC-SCC/HĐGD ngày 03/04/2023 và Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số công chứng 786 quyền số 01/2023TP/CC-SCC/HĐGD ngày 03/4/2023.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH TRONG NĂM 2023

Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết, các quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của Hội đồng quản trị, đáp ứng công tác quản lý và điều hành của Công ty.

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị. Ban điều hành thường xuyên báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh cho Hội đồng quản trị, cũng như xin ý kiến đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo đúng quy định để giải quyết kịp thời với tinh thần trách nhiệm cao.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Đơn vị tính: Tr.đồng

STT	Nội dung	Nghị quyết ĐHĐCĐ 2023	Thực hiện 2023	Chênh lệch	
				Số tiền	Tỷ lệ (%)
A	B	1	2	3=2-1	4=2/1
1	Tổng doanh thu, thu nhập khác	750.000	474.532	-275.468	63,27%
2	Tổng chi phí	615.000	421.482	-193.518	68,53%
3	Lợi nhuận trước thuế	135.000	53.050	-81.950	39,30%
4	Lợi nhuận sau thuế	108.000	41.606	-66.394	38,52%

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu so với Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 là không đạt. Nguyên nhân là do lĩnh vực khai thác cát giảm mạnh đã tác động mạnh mẽ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, sản lượng tiêu thụ cát năm 2023 là 4,948 triệu m³, giảm 36% so với cùng kỳ năm 2022: 7,754 triệu m³; do đây là nguồn thu chính, mang lại lợi nhuận cao. Bên cạnh đó, hoạt động khai thác cát giảm đã làm cho một số hoạt động của các đơn vị trực thuộc như Nhà máy Bê tông, các Cửa hàng kinh doanh vật liệu xây dựng, hoạt động thi công san lấp mặt bằng của Công ty giảm tương ứng (thiếu nguồn cát để cung cấp cho các Cửa hàng kinh doanh VLXD, sản xuất cấu kiện bê tông, bê tông tươi,..). Ngoài ra, sự tác động mạnh mẽ của thị trường bất động sản đi xuống, hoạt động xây dựng và kinh doanh vật liệu xây dựng liên quan đến lĩnh vực bất động sản bị tác động theo, chi phí lãi vay trong năm tăng...từ đó dẫn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2023 không đạt kế hoạch đề ra.

Qua công tác giám sát, Ban Kiểm soát nhận thấy Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã có nhiều nỗ lực thực hiện trong việc quản lý, điều hành Công ty trong điều kiện rất nhiều khó khăn. Cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác: 474.532 triệu đồng, đạt 63,27% so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra;

- Lợi nhuận trước thuế: 53.050 triệu đồng, đạt 39,30% so với so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra;

- Lợi nhuận sau thuế: 41.606 triệu đồng, đạt 38,52% so với so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Công ty đã thực hiện việc phân phối lợi nhuận sau thuế, trích lập các quỹ, chi trả thù lao theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Tuy nhiên, đối với việc chi trả cổ tức năm 2022 là 12,94% vốn điều lệ, cổ tức được chia tương đương 1.294 đồng/cổ phiếu, tương ứng 49.942.447.600 đồng, do tình hình Công ty gặp khó khăn về vốn, Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty đã báo cáo UBND Tỉnh Đồng Tháp về việc xin chia thời gian chi cổ tức năm 2022 thành 02

đợt. Công ty cũng đã thực hiện chi trả cổ tức đợt 1 ngày 06/02/2024 với tỷ lệ chi trả 6,48%/cổ phiếu, tương đương 648 đồng/cổ phiếu.

2. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 của Công ty đã được Cty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam thực hiện kiểm toán độc lập. Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng và hợp nhất của Công ty tại ngày 31/12/2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Thông tin tình hình tài chính riêng năm 2023 của Công ty.

Đơn vị tính: Tr.đồng

STT	NỘI DUNG	Năm 2022	Năm 2023	Chênh lệch	% tăng, giảm
A	B	1	2	3=2-1	4=3/1
	TÀI SẢN				
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	592.970	487.460	(105.510)	-17,79%
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	25.642	43.423	17.781	69,34%
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	384.647	300.500	(84.147)	-21,88%
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	94.077	74.644	(19.433)	-20,66%
4	Hàng tồn kho	83.762	66.246	(17.516)	-20,91%
5	Tài sản ngắn hạn khác	4.842	2.647	(2.195)	-45,33%
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	914.856	934.130	19.274	2,11%
1	Các khoản phải thu dài hạn	8.944	9.496	552	6,17%
2	Tài sản cố định	109.948	97.279	(12.669)	-11,52%
3	Bất động sản đầu tư	84.362	80.907		
4	Tài sản dở dang dài hạn	390.733	429.507	38.774	9,92%
5	Đầu tư tài chính dài hạn	11.665	11.665	-	0,00%
6	Tài sản dài hạn khác	309.204	305.277	(3.927)	-1,27%
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.507.826	1.421.590	(86.236)	-5,72%
	NGUỒN VỐN				
I	NỢ PHẢI TRẢ	927.759	856.364	(71.395)	-7,70%
1	Nợ ngắn hạn	562.849	612.565	49.716	8,83%
2	Nợ dài hạn	364.910	243.800	(121.110)	-33,19%
II	VỐN CHỦ SỞ HỮU	580.067	565.226	(14.841)	-2,56%
1	Vốn góp của chủ sở hữu	386.000	386.000		
2	Cổ phiếu quỹ	(46)	(46)		
3	Quỹ đầu tư phát triển	144.349	156.869	12.520	8,67%
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	49.765	22.403	(27.362)	-54,98%
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.507.826	1.421.590	(86.236)	-5,72%

Tính đến ngày 31/12/2023, tổng giá trị tài sản của công ty là 1.421.590 triệu đồng, giảm 86.236 triệu đồng so với đầu kỳ (chủ yếu do các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn giảm). Trong đó: tài sản ngắn hạn là 487.460 triệu đồng (chiếm 34,29%), tài sản dài hạn là 934.130 triệu đồng (chiếm 65,71%).

Tính đến ngày 31/12/2023, tổng giá trị nguồn vốn của Công ty là 1.421.590 triệu đồng, chủ yếu do nợ phải trả giảm 71.395 triệu đồng so với tổng nợ phải trả đầu kỳ. Trong đó: tổng nguồn vốn chủ sở hữu là 565.226 triệu đồng (chiếm 39,76%), nợ phải trả là 856.364 triệu đồng (chiếm 60,24%).

Tổng nợ phải trả ngày 31/12/2023 là 856.364 triệu đồng, trong đó nợ phải trả ngắn hạn là 612.565 triệu đồng (chiếm tỷ trọng 71,53% tổng nợ phải trả), nợ dài hạn là 243.800 triệu đồng (chiếm 28,47% tổng nợ phải trả). Tổng nợ phải trả của Công ty có xu hướng giảm dần chủ yếu do công ty đã thực hiện thanh toán các khoản vay và nợ thuê tài chính dài hạn đến hạn, tuy nhiên nợ ngắn hạn có xu hướng tăng cao.

4. Đánh giá tình hình tài chính Công ty

Stt	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
	-Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,05	0,80	
	- Hệ số khả năng thanh toán tổng quát	Lần	1,63	1,66	
	- Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,90	0,69	
	- Hệ số khả năng thanh toán lãi vay	Lần	5	3	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
	- Hệ số nợ/tổng tài sản	%	61,53%	60,24%	
	- Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	%	159,94%	151,51%	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
	- Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Lần	4,93	4,96	
	- Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	%	38,83%	31,37%	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	%	14,83%	9,33%	
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản bình quân (ROA)	%	5,76%	2,93%	
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	14,97%	7,36%	
	- Hệ số lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần (ROS)	%	17,19%	11,72%	

- Các hệ số về khả năng thanh toán năm 2023 có thay đổi giảm đáng kể so với năm 2022, trong đó hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn bằng 0,80 và hệ số khả năng thanh toán nhanh bằng 0,69 lần (< 1). Về tình hình tài chính của Công ty trong 2024 sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong việc cân đối nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn của Công ty có xu hướng giảm rõ rệt, áp lực về thanh toán các khoản nợ phải trả của Công ty trong năm

2024 dự kiến sẽ tăng đáng kể, vì Công ty đang gặp phải nhiều khó khăn, hạn chế trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nguồn thu và hiệu quả hoạt động năm 2024 dự kiến sụt giảm đáng kể.

- Hệ số nợ phải trả trên tổng tài sản và vốn chủ sở hữu năm 2023 có giảm ít so với năm 2022. Tuy nhiên nợ phải trả của Công ty vẫn ở mức cao, trong đó nợ vay ngân hàng chiếm hơn 75% trong tổng nợ phải trả, chi phí lãi vay phát sinh tăng đáng kể. Mặc dù trong năm 2023 Công ty vẫn đáp ứng thanh toán các khoản nợ, tuy nhiên riêng hệ số khả năng thanh toán lãi vay của Công ty đang giảm mạnh từ 5,0 lần năm 2022 đến 3,0 lần năm 2023 cho thấy hoạt động kinh doanh của Công ty đang gặp khó khăn và không hiệu quả do ảnh hưởng từ chi phí lãi vay là rất lớn.

Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời trong năm 2023 vẫn đảm bảo hiệu quả, tuy nhiên đã sụt giảm rất nhiều so với năm 2022.

IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty giảm đáng kể, các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận đều không đạt so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Tình hình tài chính năm 2023 của Công ty tuy vẫn còn ở ngưỡng an toàn, tuy nhiên qua phân tích đánh giá, giám sát tình hình tài chính Công ty, nếu trong năm 2024 không cải thiện được nguồn thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh, thu cho thuê đất Cụm CN Tân Lập, KCN Trần Quốc Toản, kinh doanh bất động sản... sẽ dẫn đến mất an toàn về tài chính, nguồn thu không đáp ứng đủ các khoản chi. Việc này sẽ ảnh hưởng rất lớn đến việc duy trì hoạt động liên tục của Công ty.

2. Kiến nghị

Về chỉ tiêu kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh đặt ra trong năm 2024 giảm rất nhiều so với thực hiện năm 2023, trong khi hoạt động khai thác cát gặp rất nhiều khó khăn, phải thực hiện thủ tục đóng cửa các mỏ cát hết hạn khai thác. Ngoài khó khăn chung do nguồn cát nêu trên, thì thách thức lớn nhất của Công ty là mức độ cạnh tranh thị trường phát sinh trong nhiều lĩnh vực hoạt động ngày càng lớn. Công ty vẫn còn nhiều hạn chế trong cạnh tranh về giá thành, mở rộng hoạt động và đầu tư; hoạt động thuộc lĩnh vực thi công xây dựng cơ bản và một vài bộ phận khác chưa được khởi sắc như kỳ vọng; mặt hàng kinh doanh tại các cửa hàng kinh doanh vật liệu xây dựng chủ yếu là cát đá xây dựng các loại; lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản chưa có những dự án và công trình mới đáng kể, không có nguồn vốn để phát triển thêm quỹ đất triển khai đầu tư dự án nhà đất mới; lĩnh vực thi công xây dựng hoạt động không hiệu quả, trong khi áp lực về trả nợ gốc và lãi vay ngày càng lớn, đây là những khó khăn, thách thức đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty trong giai đoạn hiện nay.

Để duy trì Công ty hoạt động ổn định và liên tục. Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty một số nội dung như sau:

- Chủ động xây dựng phương án tái cơ cấu lại hoạt động sản xuất kinh doanh, sắp xếp nhân sự lao động, tăng cường công tác quản trị dòng tiền, giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất, góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh, đảm bảo nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, nâng cao hiệu quả sử dụng và an toàn vốn.

- Đẩy mạnh công tác kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư vào thuê đất trong Cụm CN Tân Lập, KCN Trần Quốc Toản nhằm sớm nhận lại khoản tiền đã bỏ ra đầu tư,

tạo thuận lợi trong việc thanh toán nợ vay của các ngân hàng thương mại và sử dụng vốn vào các hoạt động sản xuất kinh doanh chung của Công ty.

- Tăng cường công tác bán hàng hóa, quản lý chặt chẽ chi phí đầu vào, tăng cường tiết kiệm hợp lý nhằm giảm chi phí giá thành, chi phí quản lý và các khoản chi phí khác, tăng sức cạnh tranh về giá bán của các sản phẩm bê tông tươi, bê tông nhựa nóng, công BTLT, cát, đá,... góp phần mang lại hiệu quả chung cho Công ty.

- Đối với dự án đầu tư KCN Tân Kiều, theo tiến độ thực hiện dự án chậm nhất đến hết năm 2025, yêu cầu phải thực hiện hoàn thành xong các hạng mục còn lại như: Xây dựng đường giao thông, bến bãi, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống cấp điện, cây xanh, xây dựng nhà máy cấp nước và nhà máy xử lý nước thải.... Trong khi hiện nay, Công ty đang phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng Khu công nghiệp Tân Kiều trình Chính phủ phê duyệt. Do đó, nhằm chủ động đánh giá phù hợp việc triển khai thi công xong các gói thầu này đến hết năm 2025, cũng như cân đối để bố trí nguồn vốn của dự án, rất mong Ban điều hành Công ty xem xét đánh giá lại tiến độ triển khai các gói thầu này, những khó khăn gặp phải trong thực hiện để có những báo cáo kịp thời đến UBND Tỉnh xem xét.

V. PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN NĂM 2024 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Nhằm thực hiện các mục tiêu trong năm 2024. Ban Kiểm soát tập trung vào các công việc chính như sau:

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty.

- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các lĩnh vực hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư của Công ty; thẩm định báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh; báo cáo tài chính định kỳ của Công ty.

- Tham gia xây dựng, đóng góp ý kiến thiết thực về những vấn đề cần trao đổi trong hoạt động sản xuất kinh doanh chung của Công ty tại các cuộc họp Hội đồng quản trị và Ban Điều hành Công ty.

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

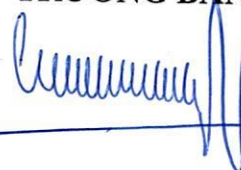
Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Xây lắp và VLXD Đồng Tháp. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT, BTGD;
- Thành viên BKS;
- Lưu VT.

**T/M. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Đặng Thanh Hồng

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẬP VÀ VLXD ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17/TTr-BMC-HĐQT

Đồng Tháp, ngày 19 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xây lắp và VLXD Đồng Tháp**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp ban hành ngày 29/09/2023;

Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 17/NQ-HĐQT ngày 06/5/2024 về việc thống nhất thông qua các nội dung làm cơ sở trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Nay, kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán./.

(đính kèm tài liệu)

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Võ Đình Quốc Huy

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP
VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP**

BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2023



MỤC LỤC

	Trang
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	1 – 2
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	3 – 4
BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
Bảng cân đối kế toán	5 – 6
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	7
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	8 – 9
Bản thuyết minh báo cáo tài chính	10 – 48

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP

Địa chỉ: Số 03 Đường Tôn Đức Thắng, Phường 01, TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Xây Lắp và Vật Liệu Xây Dựng Đồng Tháp (dưới đây gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với các báo cáo tài chính riêng đính kèm đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>	<u>Ngày miễn nhiệm</u>
Ông Võ Đình Quốc Huy	Chủ tịch	-	-
Ông Nguyễn Lâm Tùng	Phó Chủ tịch	-	27/06/2023
Ông Âu Dương Bửu Xuyên	Phó Chủ tịch	14/07/2023	-
Ông Nguyễn Hữu Phước	Thành viên	-	01/10/2023
Ông Trần Ngọc Minh	Thành viên	-	27/06/2023
Bà Trần Thị Thúy Hằng	Thành viên	-	-
Ông Nguyễn Trung Ân	Thành viên	27/06/2023	-

Danh sách các thành viên Ban Kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>	<u>Ngày miễn nhiệm</u>
Ông Đặng Thanh Hồng	Trưởng ban	-	-
Bà Vũ Thị Thanh Thủy	Thành viên	-	27/06/2023
Bà Nguyễn Thị Thanh An	Thành viên	-	-
Bà Trần Huỳnh Tâm Minh	Thành viên	27/06/2023	-

Danh sách các thành viên Ban Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>	<u>Ngày miễn nhiệm</u>
Ông Nguyễn Hữu Phước	Tổng Giám đốc	-	01/10/2023
Bà Trần Thị Thúy Hằng	Phó Tổng Giám đốc	-	-
Ông Nguyễn Hoàng Anh	Phó Tổng Giám đốc	-	-
Ông Trần Ngọc Minh	Phó Tổng Giám đốc	-	14/07/2023
Ông Nguyễn Trung Ân	Phó Tổng Giám đốc	14/07/2023	-

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam, thành viên RSM Quốc tế.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính riêng hằng năm phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập báo cáo tài chính riêng này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ Chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính riêng hay không;
- Lập báo cáo tài chính riêng trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục; và

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP

Địa chỉ: Số 03 Đường Tôn Đức Thắng, Phường 01, TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

- Thiết kế và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính riêng hợp lý nhằm hạn chế sai sót và gian lận.

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo rằng các sổ sách kế toán được ghi chép phù hợp và lưu giữ đầy đủ để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại bất kỳ thời điểm nào và báo cáo tài chính riêng được lập tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam cũng như các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam. Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn tài sản của Công ty và thực hiện những biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và vi phạm khác.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập báo cáo tài chính riêng.

CÔNG BỐ BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Ban Giám đốc Công ty công bố rằng, báo cáo tài chính riêng kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Thay mặt và đại diện cho Ban Giám đốc,



Võ Đình Quốc Huy
Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện pháp luật

Đồng Tháp, ngày 14 tháng 03 năm 2024

Số: 106 /2024/KT-RSMHCM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các cổ đông
Hội đồng Quản trị
Ban Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP**

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính riêng

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Xây Lắp và Vật Liệu Xây Dựng Đồng Tháp (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 14 tháng 03 năm 2024 từ trang 05 đến trang 48, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính riêng của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây Lắp và Vật Liệu Xây Dựng Đồng Tháp tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 03 năm 2016 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC

Phan Hoài Nam
Giám đốc kiểm toán

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
3527-2021-026-1
(Theo Giấy ủy quyền số 11/2023-24/UQ-RSM -
ngày 01/10/2023)

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 03 năm 2024

Như đã trình bày tại Mục 2.1 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, báo cáo tài chính riêng kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước ngoài Việt Nam.

Lê Võ Thùy Linh
Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
3525-2021-026-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 01/01/2023
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		487.459.556.174	592.969.672.430
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4.1	43.423.213.164	25.642.083.138
1. Tiền	111		18.423.213.164	25.642.083.138
2. Các khoản tương đương tiền	112		25.000.000.000	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	4.2	300.500.000.000	384.647.000.000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		300.500.000.000	384.647.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		74.643.921.197	94.076.660.049
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.3	28.206.627.778	45.471.534.891
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	4.4	33.104.907.852	34.773.713.644
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	4.5	16.352.643.902	16.271.989.411
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(3.020.258.335)	(2.440.577.897)
IV. Hàng tồn kho	140	4.6	66.245.888.226	83.761.515.744
1. Hàng tồn kho	141		66.245.888.226	83.761.515.744
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.646.533.587	4.842.413.499
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	4.12	2.410.334.713	4.127.452.438
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	4.15	236.198.874	714.961.061
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		934.130.395.002	914.856.430.560
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		9.495.745.852	8.944.231.096
1. Phải thu dài hạn khác	216	4.5	9.495.745.852	8.944.231.096
II. Tài sản cố định	220		97.278.767.389	109.947.654.248
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.8	75.610.931.081	87.721.643.708
Nguyên giá	222		325.711.614.779	328.548.483.724
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(250.100.683.698)	(240.826.840.016)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	4.10	19.270.219.583	19.828.393.815
Nguyên giá	225		25.959.244.055	25.959.244.055
Giá trị hao mòn lũy kế	226		(6.689.024.472)	(6.130.850.240)
3. Tài sản cố định vô hình	227	4.9	2.397.616.725	2.397.616.725
Nguyên giá	228		4.986.604.330	4.986.604.330
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(2.588.987.605)	(2.588.987.605)
III. Bất động sản đầu tư	230	4.11	80.907.018.234	84.362.122.218
1. Nguyên giá	231		86.377.599.542	86.377.599.542
2. Giá trị hao mòn lũy kế	232		(5.470.581.308)	(2.015.477.324)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		429.507.168.211	390.733.232.102
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	4.7	429.507.168.211	390.733.232.102
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	4.2	11.664.838.971	11.664.838.971
1. Đầu tư vào công ty con	251		11.664.838.971	11.664.838.971
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		1.192.413.670	1.192.413.670
3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(1.192.413.670)	(1.192.413.670)
VI. Tài sản dài hạn khác	260		305.276.856.345	309.204.351.925
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	4.12	305.276.856.345	309.204.351.925
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		1.421.589.951.176	1.507.826.102.990

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

Tại ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 01/01/2023
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		856.364.425.188	927.758.633.473
I. Nợ ngắn hạn	310		612.564.794.336	562.848.997.300
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	4.13	21.254.262.125	29.908.316.561
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	4.14	12.930.282.707	35.435.280.370
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.15	30.936.101.150	9.954.418.639
4. Phải trả người lao động	314	4.16	16.791.419.892	34.204.994.506
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	4.17	26.062.945.307	18.649.957.734
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	4.19	4.711.024.208	4.711.024.208
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	4.18	50.370.328.093	2.790.469.252
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	4.20	438.112.305.413	416.847.962.200
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		1.597.237.060	1.090.742.950
10. Quý khen thưởng, phúc lợi	322		9.798.888.381	9.255.830.880
II. Nợ dài hạn	330		243.799.630.852	364.909.636.173
1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	4.19	160.232.235.614	164.943.259.822
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	4.20	83.567.395.238	199.966.376.351
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		565.225.525.988	580.067.469.517
I. Vốn chủ sở hữu	410	4.21	565.225.525.988	580.067.469.517
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		386.000.000.000	386.000.000.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		386.000.000.000	386.000.000.000
2. Cổ phiếu quỹ	415		(46.460.000)	(46.460.000)
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		156.869.159.195	144.349.192.231
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		22.402.826.793	49.764.737.286
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		22.402.826.793	49.764.737.286
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		1.421.589.951.176	1.507.826.102.990



Võ Đình Quốc Huy
 Chủ tịch HĐQT kiêm
 Người đại diện pháp luật

Đồng Tháp, ngày 14 tháng 03 năm 2024

Nguyễn Phúc An
 Kế toán trưởng

Phạm Thị Thu Hiền
 Người lập biểu

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP

Địa chỉ: Số 03 Đường Tôn Đức Thắng, Phường 01, TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

Mẫu số B 02 - DN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2023	Năm 2022
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.1	445.920.983.475	585.662.489.232
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	128.077.272
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		445.920.983.475	585.534.411.960
4. Giá vốn hàng bán	11	5.2	328.564.549.649	412.613.529.313
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		117.356.433.826	172.920.882.647
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.3	24.808.009.324	19.774.094.180
7. Chi phí tài chính	22	5.4	34.495.356.607	25.388.531.599
Trong đó, chi phí lãi vay	23		34.335.292.317	25.388.531.599
8. Chi phí bán hàng	25	5.5	23.092.897.080	28.333.761.777
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.6	32.329.745.357	38.309.254.633
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		52.246.444.106	100.663.428.818
11. Thu nhập khác	31	5.7	3.802.936.289	7.967.405.154
12. Chi phí khác	32	5.8	2.999.433.858	169.240.106
13. Lợi nhuận khác	40		803.502.431	7.798.165.048
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		53.049.946.537	108.461.593.866
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.10	11.444.107.941	21.616.000.781
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		41.605.838.596	86.845.593.085



Võ Đình Quốc Huy
Chủ tịch HĐQT kiêm
Người đại diện pháp luật

Đồng Tháp, ngày 14 tháng 03 năm 2024

Nguyễn Phúc An
Kế toán trưởng

Phạm Thị Thu Hiền
Người lập biểu

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2023	Năm 2022
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		53.049.946.537	108.461.593.866
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
Khấu hao TSCĐ	02	5.9	20.558.747.925	19.683.147.237
Trích, (Hoàn nhập) các khoản dự phòng	03		1.086.174.548	(837.489.133)
Lãi từ hoạt động đầu tư	05		(25.339.359.490)	(20.019.793.643)
Chi phí lãi vay	06	5.4	34.335.292.317	25.388.531.599
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		83.690.801.837	132.675.989.926
(Tăng), giảm các khoản phải thu	09		20.488.464.025	(5.729.224.654)
(Tăng), giảm hàng tồn kho	10		17.515.627.518	(1.290.648.421)
Tăng, (giảm) các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(30.154.610.872)	16.290.166.927
Giảm chi phí trả trước	12		5.596.497.901	1.389.427.442
Tiền lãi vay đã trả	14		(33.682.217.174)	(25.846.881.599)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	4.15	(9.194.141.808)	(29.210.225.584)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		35.350.000	50.660.000
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(5.997.627.024)	(15.484.606.602)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		48.298.144.403	72.844.657.435
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(43.160.577.787)	(135.169.099.211)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		531.350.166	50.328.789.730
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(317.500.000.000)	(389.647.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		401.647.000.000	360.500.000.000
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		23.099.851.144	18.712.059.292
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		64.617.623.523	(95.275.250.189)

(Xem trang tiếp theo)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (TIẾP THEO)
(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2023	Năm 2022
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ đi vay	33	6.1	522.195.669.750	667.383.846.193
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	6.2	(616.032.345.446)	(596.417.369.736)
3. Tiền chi trả nợ gốc thuê tài chính	35		(1.297.962.204)	-
4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	(43.037.857.200)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(95.134.637.900)	27.928.619.257
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG NĂM				
(50 = 20+30+40)	50		17.781.130.026	5.498.026.503
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		25.642.083.138	20.144.056.635
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM				
(70 = 50+60+61)	70	4.1	43.423.213.164	25.642.083.138



Võ Đình Quốc Huy
Chủ tịch HĐQT kiêm
Người đại diện pháp luật

Đồng Tháp, ngày 14 tháng 03 năm 2024

Nguyễn Phúc An
Kế toán trưởng

Phạm Thị Thu Hiền
Người lập biểu

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty Cổ phần Xây lắp và VLXD Đồng Tháp

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp ban hành ngày 29/9/2023;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/NQ-DHĐCĐTN.2023 ngày 27/6/2023 của Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 25/NQ-HĐQT ngày 25/6/2024 về việc thống nhất thông qua các nội dung làm cơ sở trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Nay, kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023 của Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp theo chi tiết như sau:

STT	CHỈ TIÊU CƠ BẢN	ĐVT	SỐ TIỀN	Tỷ lệ TH so với KH năm 2023
<i>I</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>
I	Vốn điều lệ	Đồng	386.000.000.000	
1	Vốn điều lệ được chia cổ tức	Đồng	385.954.000.000	
2	Cổ phiếu quỹ	Đồng	46.000.000	
II	Kết quả hoạt động SXKD năm 2023			
1	Tổng doanh thu	Đồng	474.531.929.088	63,27%
2	Tổng chi phí	Đồng	421.481.982.552	
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Đồng	53.049.946.536	39,30%
4	Thuế TNDN	Đồng	11.444.107.940	
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	41.605.838.596	38,52%
III	Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN theo kết quả hoạt động năm 2023	Đồng	41.605.838.596	
1	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển (trích 30% lợi nhuận sau thuế TNDN)	Đồng	12.481.751.579	
2	Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	4.764.956.250	

a	Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động (trích 10,868% LN sau thuế TNDN)	Đồng	4.521.956.250	
b	Trích lập Quỹ khen thưởng cho Viên chức quản lý (tính bằng 01 tháng lương của VCQL theo kết quả thực hiện do không đạt kế hoạch, tương đương 0,584% lợi nhuận sau thuế TNDN)	Đồng	243.000.000	
3	Thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị, Thư ký HĐQT Công ty (tính theo số thực chi, tương đương 0,46% lợi nhuận sau thuế TNDN)	Đồng	191.455.000	
4	Chia cổ tức cho cổ đông (trích 58,09% lợi nhuận sau thuế TNDN, tương đương 6,26% trên vốn điều lệ được chia cổ tức)	Đồng	24.167.675.767	
IV	Quỹ tiền lương được trích theo kết quả hoạt động năm 2023	Đồng	48.941.000.000	
1	Quỹ lương viên chức quản lý	Đồng	2.916.000.000	
2	Quỹ lương người lao động	Đồng	46.025.000.000	

Trân trọng!

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Võ Đình Quốc Huy

Số: 25/TTr-BMC-HĐQT

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua Kế hoạch SXKD
và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty Cổ phần Xây lắp và VLXD Đồng Tháp

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp ban hành ngày 29/9/2023;

Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 25/NQ-HĐQT ngày 25/6/2024 về việc thống nhất thông qua các nội dung làm cơ sở trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Nay, kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Kế hoạch SXKD và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây lắp và VLXD Đồng Tháp theo chi tiết như sau:

KẾ HOẠCH SXKD VÀ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2024

ĐVT: đồng

STT	CHỈ TIÊU CƠ BẢN	Kế hoạch năm 2024
1	2	3
I	Vốn Điều lệ	386.000.000,000
1	Vốn điều lệ được chia cổ tức	385.954.000.000
2	Cổ phiếu quỹ của Công ty	46.000.000
II	Kế hoạch hoạt động SXKD	
1	Tổng doanh thu	245.000.000.000
2	Tổng chi phí	232.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	13.000.000.000
4	Thuế TNDN (20%)	2.600.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	10.400.000.000
III	Kế hoạch PPLN sau thuế TNDN	10.400.000.000
1	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển (29% lợi nhuận sau thuế TNDN)	3.016.000.000

2	Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.884.000.000
a	Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động (Trích 15% lợi nhuận sau thuế TNDN)	1.560.000.000
b	Trích lập Quỹ khen thưởng cho Viên chức quản lý	324.000.000
3	Thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị, Thư ký HĐQT Công ty	138.000.000
4	Chia cổ tức cho các cổ đông (Tương ứng tỷ lệ 1,39%)	5.362.000.000
5	Lợi nhuận chưa phân phối	-
IV	Quỹ tiền lương	28.965.600.000
1	Quỹ lương viên chức quản lý	2.592.000.000
2	Quỹ lương người lao động	26.373.600.000

Kính trình Đại hội biểu quyết thông qua./.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Võ Đình Quốc Huy

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẮP VÀ VLXD ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *12*./TTr-BMC-HĐQT

Đồng Tháp, ngày 05 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

**Về việc chọn đơn vị kiểm toán
để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xây lắp và VLXD Đồng Tháp**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp ban hành ngày 29/9/2023;

Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 17/NQ-HĐQT ngày 06/5/2024 về việc thông qua các nội dung làm cơ sở trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Nhiều năm nay Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam là đơn vị hoạt động hợp pháp tại Việt Nam đã thực hiện tốt công tác kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty. Thông qua công tác kiểm toán đã giúp Công ty nâng cao hơn tính chuyên nghiệp trong quản lý, chỉ đạo điều hành, hạch toán kế toán và công khai, minh bạch về số liệu tài chính của Công ty.

Nhằm thuận lợi hơn đối với công tác kiểm toán Báo cáo tài chính trong thời gian tới. Nay, kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam được tiếp tục thực hiện dịch vụ kiểm toán năm 2024 cho Công ty./.

Trân trọng!

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Võ Đình Quốc Huy

Số: 15./TTr-BMC-HĐQT

Đồng Tháp, ngày 05 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua mức thù lao cho các thành viên
HĐQT, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị Công ty năm 2024

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty Cổ phần Xây lập và VLXD Đồng Tháp

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lập và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp ban hành ngày 29/9/2023;

Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 17/NQ-HĐQT ngày 06/5/2024 về việc thông qua các nội dung làm cơ sở trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Nay, kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua mức thù lao năm 2024 như sau:

1. Mức thù lao cho các thành viên HĐQT:

- Chủ tịch HĐQT là người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty: Hưởng lương chuyên trách, không hưởng thù lao.

- Thành viên HĐQT là người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty, hoạt động kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc Công ty: Không hưởng thù lao.

- Phó Chủ tịch HĐQT là người do Nhóm cổ đông lớn đề cử hoạt động không kiêm nhiệm: Hưởng thù lao 7.000.000 đồng/tháng.

- Thành viên HĐQT là người do Nhóm cổ đông lớn đề cử, hoạt động kiêm nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty: Không hưởng thù lao.

2. Mức thù lao cho các thành viên Ban Kiểm soát:

- Trưởng Ban Kiểm soát: Hưởng lương chuyên trách, không hưởng thù lao.

- Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách (02 người): Hưởng thù lao 1.500.000 đồng/người/tháng.

3. Mức thù lao cho người giữ chức danh khác:

- Người phụ trách quản trị, Thư ký HĐQT: Hưởng thù lao 1.500.000 đồng/tháng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

Trân trọng!

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Võ Đình Quốc Huy

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẬP VÀ VLXD ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14/TTr-BMC-HĐQT

Đồng Tháp, ngày 05 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH
V/v sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty Cổ phần Xây lắp và VLXD Đồng Tháp

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp ban hành ngày 29/9/2023;

Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 17/NQ-HĐQT ngày 06/5/2024 về việc thông qua các nội dung làm cơ sở trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Do cập nhật lại mã ngành kinh doanh cho đúng với mã ngành theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, mã số 1400101396, đăng ký lần đầu ngày 09/7/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 09 gần nhất ngày 22/4/2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp.

Nay, kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua nội dung cập nhật lại tại khoản 1, điều 4, Điều lệ Công ty ban hành ngày 29/9/2023./.

(Đính kèm chi tiết cập nhật lại)

Trân trọng!

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Võ Đình Quốc Huy



DANH MỤC NGÀNH NGHỀ KINH DOANH
(Đính kèm Tờ trình số 14/TTr-BMC-HĐQT ngày 05/6/2024)

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Trang trí nội thất.	4330
2	Đóng tàu và cầu kiện nổi Chi tiết: Đóng mới các loại phương tiện thủy.	3011
3	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét Chi tiết: Sản xuất gạch ngói và gạch lát nền.	2392
4	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống chiếu sáng đô thị, công trình công cộng.	4321
5	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng.	4312
6	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng đường bộ.	4932
7	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Lập dự án đầu tư (báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo đầu tư). Quản lý đầu tư xây dựng. Khoan, khảo sát xây dựng. Giám sát thi công xây dựng công trình: dân dụng, công nghiệp (nhẹ, CBTP, VLXD), HT kỹ thuật, lĩnh vực: Xây dựng - hoàn thiện; lắp đặt thiết bị công trình dân dụng. Thiết kế xây dựng công trình: dân dụng, vỏ bao che công trình công nghiệp (nhẹ, CBTP, VLXD), hạ tầng kỹ thuật. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình: giao thông (cầu, đường bộ). Thẩm tra thiết kế kỹ thuật và dự toán.	7110
8	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật. Chi tiết: Thử nghiệm cơ lý vật liệu xây dựng, kiểm định chất lượng xây dựng.	7120
9	Vận tải hành khách đường thủy nội địa Chi tiết: Vận tải hành khách bằng đường thủy, đường sông liên vận.	5021
10	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
11	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác cát.	0810
12	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Kinh doanh gỗ tròn và gỗ xẻ. Mua bán vật liệu xây dựng.	4663
13	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản với quyền sở hữu hoặc đi thuê, ngoại trừ mục 7A, phụ lục 1, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính Phủ.	6810 (Chính)



14	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng đường thủy; đường sông liên vận.	5022
15	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Cơ khí sửa chữa các loại phương tiện thủy, bộ.	3312
16	Sản xuất sản phẩm chịu lửa Chi tiết: Sản xuất gạch không nung. Sản xuất bê tông trộn sẵn và bê tông khô	2391
17	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông.	4212
18	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp.	4293
19	Xây dựng công trình thủy Chi tiết: Thi công xây dựng công trình thủy lợi (nạo vét kênh mương). Thi công công trình bờ kè cầu.	4291
20	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp	4299
21	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng, thạch cao Chi tiết: Sản xuất bê tông và các sản phẩm khác từ xi măng, vữa.	2395
22	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp từ 35KV trở xuống.	4221
23	Xây dựng nhà để ở Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng	4101
24	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng	4102
25	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí (loại trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản))	4322
26	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Xây dựng công trình công cộng.	4229



✓

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẮP VÀ VLXD ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15./TTr-BMC-HĐQT

Đồng Tháp, ngày 05 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2026

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xây lắp và VLXD Đồng Tháp**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp ban hành ngày 29/9/2023;

Căn cứ Đơn từ nhiệm của ông Âu Dương Bửu Xuyên – Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp nhiệm kỳ 2021 – 2026. Lý do xin từ nhiệm: Do công việc cá nhân cho nên không thu xếp được thời gian để tiếp tục đảm nhiệm công việc tại HĐQT Công ty.

Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 17/NQ-HĐQT ngày 06/5/2024 về việc thông qua các nội dung làm cơ sở trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Nay, kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua về việc miễn nhiệm ông Âu Dương Bửu Xuyên – Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp nhiệm kỳ 2021 – 2026 xin từ nhiệm theo nguyện vọng./.

Trân trọng!

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Võ Đình Quốc Huy

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẮP VÀ VLXD ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14./TTr-BMC-HĐQT

Đồng Tháp, ngày 05 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xây lắp và VLXD Đồng Tháp**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp ban hành ngày 29/9/2023;

Căn cứ Đơn từ nhiệm của bà Trần Huỳnh Tâm Minh – Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp nhiệm kỳ 2021 – 2026. Lý do từ nhiệm: Vì một số lý do cá nhân cho nên không thể thu xếp được thời gian để đảm nhiệm công việc tại Ban Kiểm soát Công ty.

Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 17/NQ-HĐQT ngày 06/5/2024 về việc thông qua các nội dung làm cơ sở trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Nay, kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua về việc miễn nhiệm bà Trần Huỳnh Tâm Minh – Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp nhiệm kỳ 2021 – 2026 xin từ nhiệm theo nguyện vọng./.

Trân trọng!

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Võ Đình Quốc Huy

CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẮP VÀ VLXD ĐỒNG THÁP

Số: 19./TTr-BMC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 24 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua số lượng nhân sự
bổ sung vào Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026
Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xây lắp và VLXD Đồng Tháp

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp ban hành ngày 29/9/2023;

Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 21/NQ-HĐQT ngày 04/6/2023 về việc giới thiệu nhân sự tham gia ứng cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026, thay thế nhân sự trước đây do Công ty đề cử, nay đã xin từ nhiệm vì lý do cá nhân.

Nay, kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua về việc bổ sung số lượng 01 nhân sự vào Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp nhiệm kỳ 2021 – 2026, thay thế 01 thành viên xin từ nhiệm theo nguyện vọng./.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Võ Đình Quốc Huy

CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẮP VÀ VLXD ĐỒNG THÁP
Số: LD./TTr-BMC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Đồng Tháp, ngày 24 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua danh sách đề cử, ứng cử
thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026
Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty Cổ phần Xây lắp và VLXD Đồng Tháp

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp ban hành ngày 29/9/2023;


Căn cứ Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp;

Căn cứ danh sách ứng cử viên tham gia ứng cử thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Nay, kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua danh sách nhân sự đủ điều kiện tham gia ứng cử thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026 là Bà Trương Mộng Tuyền.

Kính trình Đại hội biểu quyết thông qua./.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH




Võ Đình Quốc Huy